

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2018/HSST**
Ngày: 29/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Viết Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Duy Khải**

Ông Phạm Văn Khuyến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Đỗ Văn Quyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Đình T**, sinh năm 1992 tại Bình Phước; HKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Hoàng Đình C, sinh năm 1968 và bà Lương Thị S, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2018 cho đến nay, “có mặt”.

Nhân thân: Năm 2015, bị xử phạt 04 tháng 07 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 03/2015/HSST ngày 08/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (Đã được xóa án tích).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Lương Thị S, sinh năm 1971 (Có mặt)

Trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ ngày 15/01/2018, Lâm Văn S gọi điện thoại cho Hoàng Đình T hỏi có ma túy không bán cho S 500.000 đồng để sử dụng. Lúc này trong túi quần T đang còn ma túy chưa sử dụng (T là đối tượng nghiện ma túy) nên T đồng ý bán lại số ma túy cho S. T nói với S đến khu vực Trung tâm Thương mại C thuộc thôn N, xã B, huyện C để tiện giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Wave, BSKS: 93H1-155.23 mang theo ma túy đến T tâm thương mại C. Tại đây, T dừng xe và nhặt một vỏ gói thuốc lá hiệu Jet ở dưới đất lên rồi lấy gói ma túy trong túi quần cho vào bên trong gói thuốc lá đặt lên yên xe mô tô của T đang dựng gần đó. Khoảng 14 giờ cùng ngày, thì S đến lấy ma túy. Khi T đang giao dịch và nhận tiền của S thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ số tiền 470.000 đồng S giao cho T và gói ma túy trên yên xe của T.

Ngày 16/01/2018, Cơ quan Điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 44/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước giám định mẫu vật nghi vấn là chất ma túy.

Ngày 18/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước có kết luận giám định số: 16/2018/GĐKTHS, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,1615 gam, là Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 31/CTr-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình T mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Khoảng 14 giờ ngày 15/01/2018, Hoàng Đình T bán trái phép chất ma túy cho Lâm Văn S với số tiền 500.000 đồng tại khu vực Trung tâm Thương mại C thuộc thôn V, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước thì bị bắt quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 16/2018/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,1615 gam, là Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi này bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhưng vì lợi ích của bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo còn là người có nhân thân xấu: Năm 2015, bị xử phạt 04 tháng 07 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 03/2015/HSST ngày 08/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước nay lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ thái độ liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo rất cao. Cần xử phạt bị cáo nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Đối với Lâm Văn S là đối tượng mua ma túy để sử dụng hiện L đi khỏi địa phương đề nghị Cơ quan Điều tra công an huyện Phú Riềng tiếp tục xác minh làm việc để xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon hàn kín gửi giám định kết luận là ma túy, mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu OPPO màu trắng thu giữ của T điều tra xác định được là công cụ dùng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, số tiền 470.000 đồng

thu giữ quả tang là tiền dùng mua bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 vỏ thuốc lá Jet là dụng cụ dùng đựng ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen BKS 93H1- 155.23 chủ sở hữu là bà Lương Thị S (mẹ bị can T) qua điều tra xác định không liên quan Cơ quan Công an huyện Phú Riềng đã xử lý trả lại cho bà Sen nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Đình T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Đình T** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon hàn kín gửi giám định kết luận là ma túy; 01 vỏ thuốc lá Jet

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO và số tiền 470.000 đồng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011534 ngày 11/5/2018 giữa Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Hoàng Đình T** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Viết Hòa

